

Số: 140/2021/QĐST-HNGĐ

*Hạ Long, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Trương Thị H** - Sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: Chị **Phạm Xuân T** - Sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Phạm Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trương Thị H và anh Phạm Xuân T thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Chị Trương Thị H và anh Phạm Xuân T xác nhận trong quá trình chung sống giữa chị H và anh T có 02 người con chung là: cháu Phạm Thị Diệp C, sinh ngày 17/3/2018 và cháu Phạm Bình M, sinh ngày 05/3/2014. Chị H và anh T thỏa thuận thống nhất giao con chung là cháu Phạm Thị Diệp C cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là cháu Phạm Bình M đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Hai bên có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Chị H và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trương Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003316 ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại chị Trương Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự*;
- *TAND tỉnh Quảng Ninh*;
- *VKSND TP. H*;
- *THADS TP. H*;
- *UBND xã T, h T, tỉnh Thái Bình*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**